

Bản án số: 16/2024/HS- ST
Ngày: 29/ 5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Xuân Sơn
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Lệ Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/TLST - HS ngày 13/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn số 20/2024/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Văn N - sinh ngày 16/9/1990 tại xã B, huyện Th, tỉnh Thanh Hoá; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Thôn Bằng Lợi, xã B, huyện Th, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Bùi Ngọc V (đã chết) và bà Bùi Thị Ch - Sinh năm 1966 ; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con đầu; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền sự: Không. Tiền án: - Ngày 25/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 23/4/2024 đến ngày 26/4/2024 chuyển tạm giam đến nay, có mặt tại điểm cầu nhà Tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa..

* Người bị hại: Bà Tào Thị T - sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Bèo, xã L, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Bùi Thị H - Sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Bằng Lợi, xã B, huyện Th, tỉnh Thanh Hoá

- Ông Bùi Văn Thời - Sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Bằng Lợi, xã B, huyện Th, tỉnh Thanh Hoá

* Người làm chứng: Ông Lê Minh Đ - sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Bèo, xã L, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Ông Lương Quốc Kh - Sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Bèo, xã L, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

(Người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu sài cá nhân nên Bùi Văn N (SN 1990, trú tại thôn Bằng Lợi, xã B, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa) đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Khoảng 10 giờ ngày 23/4/2024, N mượn chiếc xe mô tô BKS 36E1 - 23091 của ông Bùi Văn Th (vợ là Bùi Thị H) trú cùng thôn, sau đó điều khiển xe đi xuống huyện V để tìm nhà nào có sơ hở về tài sản để trộm cắp. Khi đi đến địa phận thôn Bèo, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, Nam phát hiện thấy nhà chị Tào Thị T (SN 1981), đang để một chiếc xe lôi bằng sắt (loại xe tự chế) ở trong sân nhà. Quan sát nhà chị T không có ai ở nhà, cửa cổng khóa, không có người trông coi tài sản, dựng xe ở gần đó rồi đi bộ lại cổng, dùng tay nâng cánh cổng sắt nhà chị T ra và đi vào trong sân, dùng tay kéo chiếc xe lôi ra ngoài để trộm cắp. Khi kéo xe đi được khoảng 5 mét thì bị anh Lương Quốc Kh (SN 1985, trú tại Thôn Bèo, xã L, huyện Vĩnh Lộc) đi ngang qua phát hiện truy hô. Nam để lại chiếc xe lôi bỏ chạy về hướng cánh đồng, chạy được khoảng 20 mét thì bị anh Khánh và người dân bắt giữ và báo công an xã L. Công an xã Vĩnh Long đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật là 01 (một) chiếc xe lôi tự chế bằng sắt được hàn với nhau và gắn thêm hai bánh xe liên kết với nhau trên trục quay, xe lôi gắn phần càng kéo dài để gắn vào xe mô tô. Tạm giữ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe FUTURE, màu ghi đen, BKS 36E1 - 23091. Sau đó Công an xã Vĩnh Long đã chuyển người bị bắt, tang vật cùng toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 24/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Lộc xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) chiếc xe lôi tự chế bằng sắt. Tại bản kết luận số 05/2024/KL-HĐĐGTS ngày 25/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Lộc, kết luận: 01 (Một) chiếc xe lôi tự chế bằng sắt được hàn với nhau và gắn thêm hai bánh xe liên kết với nhau trên trục quay, xe lôi gắn phần càng kéo dài để gắn vào xe mô tô chế tạo tháng 12/2022 có giá trị là 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng). Tổng tài sản bị xâm phạm định giá là 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng)

Quá trình xác minh Cơ quan điều tra xác định ngày 25/11/202 Bùi Văn N bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 18/6/2022, chưa được xóa án tích.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn N đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng của vụ án và các tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ, sau khi tiến hành các hoạt động điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý như sau:

- Đối với 01 (một) chiếc xe lôi tự chế bằng sắt được hàn với nhau và gắn thêm hai bánh xe liên kết với nhau trên trục quay, xe lôi gắn phần càng kéo dài vào xe mô

tô, là tài sản hợp pháp của gia đình chị Tào Thị T. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe FUTURE, màu ghi đen, BKS 36E1 - 23091 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của gia đình chị Bùi Thị Hạnh (SN 1976, trú tại Thôn Bằng Lợi, xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa). Khi anh Thời (là chồng chị Hạnh) cho Nam mượn xe, anh Thời, chị Hạnh không biết Nam sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội. Chiếc xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Tào Thị T đã nhận lại tài sản là chiếc xe lỗi của gia đình mình và không có yêu cầu Nam phải bồi thường.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ - VKSVL ngày 13/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Bùi Văn N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng: Điểm b khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bùi Văn N từ 07 tháng đến 09 tháng tù.

Áp dụng: không áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS phạt tiền bổ sung bị cáo Bùi Văn N.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, nên đề nghị HĐXX không xét.

Về án phí: Bị cáo Bùi Văn N phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa: Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với nội dung bản cáo trạng, đủ sơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/4/2024, Bùi Văn N đã lén lút đột nhập vào nhà chị Tào Thị T ở thôn Bèo, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa trộm cắp 01 (một) chiếc xe ô tô bằng sắt tự chế có giá trị là 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*). Tuy tài sản mà Bùi Văn N trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) nhưng Nam đã bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp. Do đó hành vi của Bùi

Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Bùi Văn N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 BLHS. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Bùi Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của vụ án:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Bởi vậy, cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung cũng như có đủ thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất và mức độ của hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Từ những nhận xét trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có một tiền án: Bị Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp, nên bị cáo trộm cắp số tiền tuy chưa đủ 2.000.000 đồng nhưng đây là căn cứ định tội để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo là người khỏe mạnh nhưng do không chịu khó làm ăn, thích hưởng thụ trên sức lao động của người khác nên tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Vì vậy cần xử phạt bị cáo trên mức thấp nhất của khung hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định nên không áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS để phạt tiền bổ sung bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, nên HĐXX không xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) chiếc xe lôi tự chế bằng sắt được hàn với nhau và gắn thêm hai bánh xe liên kết với nhau trên trục quay, xe lôi gắn phần càng kéo dài vào xe mô

tô, là tài sản hợp pháp của gia đình chị Tào Thị T. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không xét.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe FUTURE, màu ghi đen, BKS 36E1 - 23091 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của gia đình chị Bùi Thị Hạnh (SN 1976, trú tại Thôn Bằng Lợi, xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa). Khi anh Thời (là chồng chị Hạnh) cho Nam mượn xe, anh Thời, chị Hạnh không biết Nam sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội. Chiếc xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố: Bùi Văn N phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bùi Văn N 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 23/4/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn N.

Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Văn N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử trực tuyến công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Sơn

